Ôn tập #1: Quá trình tiến hóa của các mô hình phần mềm

Bài này giúp các bạn hình dung các loại phần mềm phổ biến trên máy tính.

Phần mềm trên máy cá nhân

Máy vi tính cá nhân (personal computer)

Máy tính hay **máy điện toán** là những thiết bị hay hệ thống thực hiện tự động các phép toán số học dưới dạng số hoặc phép toán lôgic. Các **máy tính cỡ nhỏ** thường gọi là **máy vi tính**, trong số đó **máy dùng cho cá nhân** thường gọi là **máy tính cá nhân**.

Để một cái máy vi tính hoạt động được thì cần có phần mềm đặc biệt để điều khiển các thiết bị của nó gọi Hệ điều hành (**O**perating **S**ystem). Các hệ điều hành phổ biến gồm:

 Microsoft Windows – thường được gọi tắt là Windows. Đây là hệ điều hành của hãng Microsoft. Windows như tên gọi của nó có biểu tượng là cửa sổ. Hình 1 là biểu tượng của 2 phiên bản Windows phổ biến hiện tại.

Hê điều hành

✓ Là phần mềm đặc biệt để điều khiển máy vi tính



Hình 1: Biểu tượng Windows 7 và 10

• Macintosh - thường gọi tắt là Mac. Đây là hệ điều hành của hãng Apple.



Hình 2: Biểu tượng Quả táo của HĐH Macintosh

Linux. Là hệ điều hành mã nguồn mở.



Hình 3: Biểu tượng Chim cánh cụt của HĐH Linux

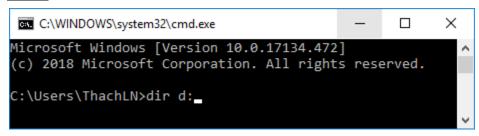
Giao diện console

Từ những phiên bản Hệ điều hành đầu tiên ra đời cho đến ngày nay thì việc ra lệnh cho máy vi tính thực hiện một công việc nào đó thông qua **cửa sổ gõ lệnh**¹ vẫn phổ biến.

Ví dụ 1 – Gỗ lệnh:

Bạn có thể yêu cầu máy tính thực hiện một lệnh có sẵn trong OS Windows bằng cách mở của sổ dấu nhắc lệnh (Nhấn phím Windows + R), gõ cmd. Trong của sổ cmd.exe, gõ lệnh:

dir d:



Trong trường hợp bạn gõ một lệnh không có sẵn trong máy tính (vd: mvnc) thì máy tính sẽ báo câu lỗi như sau:

'mvnc' is not recognized as an internal or external command, operable program or batch file.

Dịch sát nghĩa: mvnc không được nhận diện như là một **lệnh bên** trong hoặc **bên ngoài**, **một chương trình có thể hoạt động** hoặc tập tin batch.

Internal command

✓ Là lệnh có sẵn trong hệ điều hành và được nạp sẵn vào bộ nhớ trong (RAM)

¹ Thuật ngữ tiếng Anh tương ứng có khác nhau trên các HĐH. Trong Windows gọi là "Prompt". Trong Mac và Linux gọi là Terminal.

Giải thích:

- External command là lệnh bên ngoài (hệ điều hành). Tức là các phần mềm được lưu trữ trong đĩa cứng và được khai báo đường dẫn thư mục chứa nó trong biến môi trường PATH
- Tập tin batch là một tập tin văn bản có đuôi file là .bat và nội dung bên trong file gồm nhiều lệnh (batch có nghĩa là bó | khối | nhóm). Batch file này khi thực thi thì sẽ thực thi lần lượt các lệnh bên trong nó.

Lỗi trên có nghĩa là: "mvnc" không được máy tính hiểu là một lệnh hoặc một chương trình. Lý do có thể là một trong các tình huống sau:

- Nó không phải là lệnh có sẵn trong OS.
- Trong thư mục mà bạn đang gõ lệnh hoặc trong tất cả các thư mục được liệt kê trong biến môi trường PATH không có tồn tại một trong các file có thể thực thi có phần mở rộng như:
 - o .com
 - o .exe
 - o .bat
 - o .cmd
 - 0 ...

Bài tập thực hành

- 1) Trong Windows, mở cửa sổ lệnh "cmd" gõ, quan sát, chụp hình kết quả và ghi chú hiểu biết hoặc suy đoán của các bạn vào một tài liệu để giải thích các lệnh sau:
 - 1. path
 - 2. path /?
 - 3. echo %PATH%
 - 4. set
 - 5. set /?
 - 6. cd

External command

✓ Là lệnh bên ngoài hệ điều hành và không có sẵn trên bộ nhớ trong. Muốn máy tính hiểu lệnh này thì đường dẫn thư mục chứa nó phải được khai báo trong biến môi trường PATH.

- 7. dir
- 8. hostname
- 9. hi
- 10. myname
- 2) Trong Linux/Mac, mở của sổ lệnh "terminal" gõ, quan sát, chụp hình kết quả và ghi chú hiểu biết hoặc suy đoán của các bạn vào một tài liệu để giải thích các lệnh sau:
 - 11. echo \$PATH
 - 12. set
 - 13. set –help
 - 14. help set
 - 15. pwd
 - 16.1s
 - 17. hostname
 - 18. hi
 - 19. myname

Giao diện đồ họa (GUI – Graphics User Interface)

Nếu dùng máy tính mà chỉ gõ lệnh không thôi thì rất khó cho người không chuyên. Vì vậy các nhà làm phần mềm nghĩ ra cách để sáng tạo các phần mềm có giao diện đồ họa để người dùng tương tác với máy vi tính dễ dàng hơn.

Các phần mềm phổ biến dạng GUI là:

- Xử lý các công việc văn phòng: Microsoft Word, Microsoft Excel, Microsoft PowerPoint...
- Công cụ viết phần mềm cho dân lập trình: Microsoft Visual Studio, Eclipse, v.v...
- Soạn thảo văn bản đơn giản như: Notepad, Notepad Plus

Bài tập thực hành

1) Hãy google tìm phần mềm "Notepad++" để vào trang chủ "https://notepad-plus-plus.org/". Sau đó tải và cài Notepad++ vào máy tính của bạn.

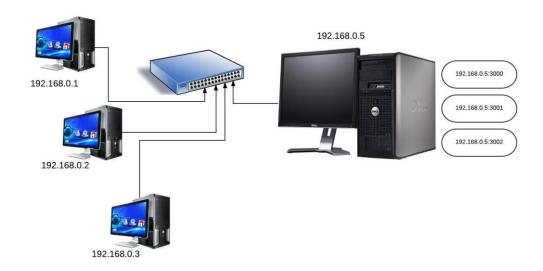
Hạn chế

Các phần mềm dạng Console hoặc GUI được cài đặt trên máy tính có ưu điểm là người dùng có thể bật máy tính và dùng ngay vì nó đã được cài sẵn trên máy. Tuy nhiên sẽ bất lợi cho các nhà sản xuất phần mềm khi cần nâng cấp phiên bản mới. Thông thường chúng ta phải tải và cài bản nâng cấp khi có phiên bản mới.

Phần mềm trên mạng nội bộ

Mạng nội bộ (LAN - Local Network)

Trong một tổ chức có nhiều máy tính được kết nối với nhau thì việc khai thác sức mạnh của các máy tính là cần thiết.



Hình 4: Một mạng máy tính đơn giản

Trong hình 4, các đường kẻ mũi tên chỉ sự kết nối giữa máy tính với một thiết bị trung tâm. Kết nối này có thể là dây cáp (cable) hoặc sóng không dây (Wireless). Phổ biến là Wifi.

Khi các bạn ra quán café kết nối vào Wifi là xem như bạn đã kết nối với mạng nội bộ của quán café.

Để xác định được máy tính của bạn trong một mạng thì người ta dùng địa chỉ IP Address (Internet Protocal Address). IP Address tương tự như địa chỉ nhà của bạn để giúp người đưa thư gởi thư đến đúng nhà bạn.

Để biết địa chỉ máy tính của bạn trong mạng thì gõ lệnh:

ipconfig

Trên Linux/Mac, gõ lệnh:

ifconfig

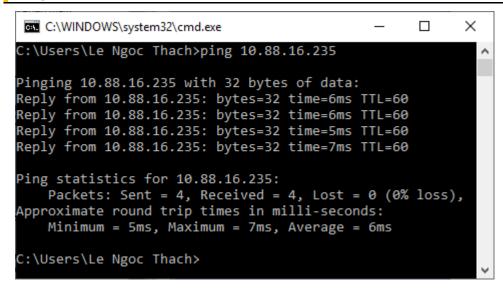
Để kiểm tra xem máy tính của mình có thể kết nối với một máy tính khác trong mạng nội bộ hay không thì dùng lệnh:

ping <ip address>

https://thachln.github.io/ebooks/cham-toi-GO-trong-10-ngay.html

Ví dụ: Để kiểm tra xem máy tính của bạn có thể kết nối với máy tính có địa chỉ IP là 10.88.16.235 thì bạn gõ lệnh:

ping 10.88.16.235



Bài tập thực hành

- 1) Hãy mượn máy tính của đồng nghiệp hoặc một người đang kết nối vào mạng (mạng dây hoặc mạng Wifi) gõ lệnh "ipconfig". Ghi lại IP Address của máy tính đó. Chú ý:
 - Nếu dùng mạng Wifi thì hãy quan sát địa chỉ của mạng Wifi (Tìm dòng nào có chữ tương tự: Wireless LAN adapter Wi-Fi)
- Ngồi trên máy tính của mình gõ lệnh: ping <địa chỉ ip máy tính của đồng nghiệp>

Một bước cải tiến trong lĩnh vực phần mềm là thay vì phát triển các ứng dụng để chạy trên một máy vi tính – dùng giao diện CONSOLE hoặc GUI, thì giới lập trình có thể phát triển phần mềm đặt trên một cái máy nào đó (gọi là server) trong mạng. Người dùng có thể ngồi trên một máy tính khác nhưng vẫn có thể dùng được phần mềm trên server.

Phần mềm trên nền tảng mạng Internet

Mang Internet

Trong phần trên các bạn đã biết khái niệm mạng cục bộ (LAN). Bây giờ tưởng tượng tất cả các mạng LAN được đấu nối với nhau (qua đường truyền điện thoại, hoặc cáp quang, hoặc vệ tinh, ...) thì khả năng là tất cả các máy tính trên thế giới có thể liên lạc được với nhau. Mạng khổng lồ này gọi là mạng Internet.

Trên mạng Internet người ta vẫn dùng địa chỉ IP để liên lạc với nhau. Tuy nhiên địa chỉ IP thì rất khó nhớ. Người ta phát minh ra cách ánh xạ địa chỉ IP thành một cái tên để dễ nhớ hơn gọi là tên miền (domain name).

Để biết địa chỉ IP của tên miền thì bạn dùng lệnh ping <tên miền>. Ví dụ: ping google.com

Phần mềm trên mạng Internet

Nhờ phát minh ra Internet nên giới lập trình có cơ hội viết ra các phần mềm và cài nó lên một máy server. Sau đó mua dịch vụ ánh xạ máy chủ thành một cái tên cho dễ nhớ. Người dùng có thể truy cập phần mềm này thông qua tên miền.

Ví dụ: bạn có thể dùng phần mềm quản lý thư điện tử của Google qua tên miền bằng cách dùng trình duyệt gõ địa chỉ https://mail.google.com. Sau đó

bấm vào biểu tương chỗ hình mũi tên để truy cập các ứng dụng khác của Google.

https://thachln.github.io/ebooks/cham-toi-GO-trong-10-ngay.html

